TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 08-01-2025
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu và bà Lê Thị Xuân.

***- Thư ký phiên toà**:* Ông Trịnh Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 12/2024/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024, về việc "Tranh chấp về cấp dưỡng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/12/2024 và quyết định hoãn phiên toà số: 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26/12/2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh, sinh năm 1982 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Nội, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Chi nhánh Công ty luật TNHH Hà Đăng tại Bắc Ninh;

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc, chức vụ: Trưởng Chi nhánh .

Người được phân công: Anh Nguyễn Văn Phong, sinh năm 1998(Có mặt);

Địa chỉ: Số 50 Hồ Ngọc Lân, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Quỳnh Anh: Bà Nguyễn Thị Phương Huệ - Luật sư, Chi nhánh Công ty luật TNHH Hà Đăng tại Bắc Ninh, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 50 Hồ Ngọc Lân, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Phần, sinh năm: 1984 (Xin xắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Văn Phong trình bày:

Thời điểm năm 2006, chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh và anh Nguyễn Văn Phần kết hôn trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống, chị Quỳnh Anh với anh Phần có 01 người con chung là cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008.

Năm 2013, anh Nguyễn Văn Phần nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Tại bản án ly hôn sơ thẩm số 11/2013/LHST ngày 09/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã xét xử:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phần và chị Quỳnh Anh.

- Giao cháu Phan Phan cho chị Quỳnh Anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trông nom đến khi cháu Phan Phan đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Theo như chị Quỳnh Anh trình bày, trên thực tế, trong quá trình giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình nêu trên, chị Quỳnh Anh và anh Phần không có thỏa thuận về việc chu cấp để nuôi dưỡng con chung. Trên phiên toà xét xử ly hôn, anh Phần tuyên bố sẽ chu cấp 10 triệu đồng/năm. Tuyên bố này không được ghi nhận vào trong bản án.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn kể từ năm 2013 đến nay, chị Quỳnh Anh một mình chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phan Phan, mọi chi phí nuôi cháu Phan Phan chị Quỳnh Anh phải chi trả hoàn toàn, từ ăn uống, sinh hoạt, mua những nhu yếu phẩm cần thiết hàng ngày, học hành, ốm đau, bệnh tật, khám chữa bệnh,.... Bản thân anh Phần là một người cha, đã không hề chu cấp một khoản tiền nào cho con như đã tuyên bố, bất chấp việc chị Quỳnh Anh đã yêu cầu anh Phần thực hiện nghĩa vụ của mình nhiều lần.

Hiện nay, anh Phần còn là Trưởng phòng Nghiệp vụ Văn hoá và Du lịch thuộc Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông thành phố Bắc Ninh và làm nhiều công việc khác, có mức thu nhập cao. Tuy nhiên, anh Phần không quan tâm, cũng như không thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ của một người cha đối với con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, không chu cấp nuôi dưỡng cho cháu Phan Phan tiền ăn học hay bất cứ khoản tiền nào để mua những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống mặc dù anh Phần biết rõ cháu Phan Phan chưa đủ trưởng thành, không có khả năng lao động, tạo ra nguồn thu nhập cho mình.

Hiện nay, cháu Phan Phan đã lớn, chi phí cho việc học hành và sinh hoạt ngày càng tăng trong khi chỉ mình chị Quỳnh Anh phải gồng gánh, lo lắng, nuôi dưỡng cháu còn anh Nguyễn Văn Phần không thể hiện sự đỡ đần, lo lắng, hỗ trợ nào cho con trong học tập, sinh hoạt khiến chị Quỳnh Anh rất bức xúc.

Từ nội dung trình bày nêu trên, căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho chị Quỳnh Anh và cháu Phan Phan, kính đề nghị Quý Tòa:

Buộc anh Nguyễn Văn Phần phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Nguyễn Văn Phan Phan số tiền là 5.000.000 đồng/ tháng kể từ thời điểm nộp đơn khởi kiện cho đến khi cháu Phan Phan đủ 18 tuổi. Anh được biết ngoài công việc chính của anh Phần như nguyên đơn đã cung cấp anh Phần còn làm nhiều công việc khác và có thu nhập cao nhưng tại phiên toà chưa cung cấp được chứng cứ cụ thể. Ngoài ra anh không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

*Tại phiên toà nguyên đơn chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh nhất trí với lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền, không bổ sung gì thêm.

*Tại phiên toà người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn xin vắng mặt tại phiên toà nhưng đã gửi bản luận cứ trình bày và đề nghị Toà án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quỳnh Anh. Buộc anh Phần phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Phan số tiền là 5.000.000đồng/1 tháng kể từ thời điểm nộp đơn khởi kiện cho đến khi cháu Phan đủ 18 tuổi. Số tiền phải thanh toán 1 lần để cháu Phan có kinh phí ăn học nước ngoài. Trường hợp anh Phần chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi phát sinh kể từ thời điểm chị Quỳnh Anh có đơn yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật.

Buộc anh Phần phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả chị Quỳnh Anh tiền tạm ứng án phí DSST. Ngoài ra bà không có ý kiến yêu cầu gì thêm.

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn Phần trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh, năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Chi trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên anh và chị Quỳnh Anh chung sống không hạnh phúc. Tại bản án số 11/2013/LHST ngày 09/5/2013 của TAND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã giải quyết ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008 cho chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu Phan đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về trợ cấp nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh không yêu cầu anh phải trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

Hiện nay, anh đã lập gia đình mới và có 2 con nhỏ là cháu Nguyễn Ngọc Gia Linh, sinh ngày 16/8/2014 và cháu Nguyễn Văn Minh Phúc, sinh ngày 11/4/2017. Anh hiện đang công tác tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố Bắc Ninh, chức vụ: Trưởng phòng Văn hóa và Du lịch, mức lương: 7.392.879đồng/tháng ngoài ra anh không còn công việc nào khác, chị Quỳnh Anh trình bày anh còn làm nhiều công việc khác là không đúng.

Nay chị Quỳnh Anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Văn Phan Phan là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Phan đủ 18 tuổi anh không đồng ý. Vì mức lương của anh hiện nay không đủ để đáp ứng theo yêu cầu của chị Quỳnh Anh. Anh còn phải nuôi sống bản thân, nuôi dưỡng 2 con nhỏ và chăm sóc bố mẹ già, nên anh chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Phan từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu Phan đủ 18 tuổi. Nếu vụ việc của anh phải giải quyết bằng một bản án anh sẽ cấp dưỡng kể từ ngày bản của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chị Quỳnh Anh có yêu cầu. Do công việc bận nên anh xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp, phiên hòa giải và các phiên tòa.

Ngoài ra, anh Phần không có ý kiến gì khác.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, là đúng pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn Phần cấp dưỡng nuôi con.

Công nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Phần có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008 2.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu Nguyễn Văn Phan Phan đủ 18 tuổi kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chị Quỳnh Anh có quyền yêu cầu thi hành án.

Về án phí: anh Phần phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh có đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, theo đúng mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Anh Nguyễn Văn Phần có địa chỉ: Thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn anh Phần vắng mặt tại phiên toà, Toà án đã hoãn phiên toà vào ngày 26/12/2024 đến phiên toà hôm nay anh Phần vẫn vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt), Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Phần theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại bản án số 11/2013/LHST ngày 09/5/2013 của TAND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã giải quyết ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008 cho chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu Phan đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về trợ cấp nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh không yêu cầu anh phải trợ cấp phí tổn nuôi con chung. Tại phiên tòa, anh Phần tuyên bố sẽ chu cấp 10.000.000đồng/năm, không được ghi nhận trong bản án.

Tuy nhiên cháu Phan là con chung của Quỳnh Anh và anh Phần, anh Phần không phải là người trực tiếp nuôi dưỡng, đến nay cháu Phan đã lớn, chi phí ăn học ngày càng tăng, chị Quỳnh Anh có quyền yêu cầu anh Phần phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là đúng quy định pháp luật.

Chị Quỳnh Anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn Phần phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Nguyễn Văn Phan Phan số tiền là 5.000.000 đồng/01 tháng kể từ thời điểm nộp đơn khởi kiện cho đến khi cháu Phan Phan đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, anh Phần không đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay anh Phần đã lập gia đình và phải nuôi hai con và mẹ già, anh Phần là viên chức Nhà nước, mức lương hiện tại của anh Phần là 7.392.879 đồng/1 tháng, ngoài cấp dưỡng nuôi con anh Phần còn phải đảm bảo tái tạo sức lao động nuôi sống bản thân và chăm sóc bố mẹ già mà mức yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Quỳnh Anh là cao so với thu nhập của anh Phần, do vậy không có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu mà chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Quỳnh Anh. Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án anh Phần chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Phan từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng trên 01 tháng là hợp tình và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh, buộc anh Nguyễn Văn Phần có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008 là 2.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu Nguyễn Văn Phan Phan đủ 18 tuổi. Do chị Quỳnh Anh yêu cầu anh Phần thực hiện cấp dưỡng kể từ thời điểm nộp đơn khởi kiện tuy nhiên không chứng minh yêu cầu cấp thiết và lý do đưa ra chưa phù hợp về việc cấp dưỡng 1 lần nên HĐXX quyết định buộc anh Phần phải cấp dưỡng kể từ ngày bản án này của Tòa án có hiệu lực pháp luật cấp dưỡng hàng tháng.

[3]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Phần phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh.

2. Anh Nguyễn Văn Phần có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008 số tiền là 2.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu Nguyễn Văn Phan Phan đủ 18 tuổi kể từ ngày bản án này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Phần chịu 300.000 đồng án phí Dân sự thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai ký hiệu: BLTU/23; số: 0001596 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du. Trả lại chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh số tiền 300.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *VKS huyện Tiên Du;*
- *THADS huyện Tiên Du;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Mạnh

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh.

2. Anh Nguyễn Văn Phần có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Phan Phan, sinh ngày 18/3/2008 số tiền là 2.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu Nguyễn Văn Phan Phan đủ 18 tuổi kể từ ngày bản án này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Phần chịu 300.000 đồng án phí Dân sự thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai ký hiệu: BLTU/23; số: 0001596 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du. Trả lại chị Nguyễn Quý Quỳnh Anh số tiền 300.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Trần Quang Lưu **Lê Thị Xuân** **Vũ Mạnh**